

Phụ lục II

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 10 /7/2024 của

Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (02 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Công chức Một cửa: CCMC
- Trung tâm phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Sử dụng và Phát triển rừng: SD&PTR
- Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: NN&PTNT
- Kinh tế thành phố: KTTP
- Kiểm lâm: KL
- Kế hoạch - Tài chính: KH-TC
- Ủy ban nhân dân: UBND

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)

1. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư

Tổng thời hạn thực hiện TTHC: 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ. Chuyển hồ sơ cho phòng SD&PTR, Chi cục Kiểm lâm.	CCMC Sở tại TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	1/4 ngày
B3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho chủ đầu tư trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho chủ đầu tư trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày viết giấy tiếp nhận. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu thẩm định và xây dựng dự thảo báo cáo thẩm định.	Chuyên viên Phòng SD&PTR	09 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét hồ sơ và văn bản xử lý; trình Sở báo cáo kết quả thẩm định (qua phòng KH-TC)	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	01 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Phòng KH-TC	02 ngày
B7	Xem xét, ký duyệt báo cáo thẩm định; chuyển kết quả đến TTPVHCC	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	1,5 ngày
B8	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức; - Thống kê và theo dõi.	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 TTHC)

1. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến phòng NN&PTNT huyện/Phòng KTTP/Hạt KL cấp huyện	CCMC tại BPMC cấp huyện	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng NN&PTN huyện/Phòng KTTP/ Hạt KL cấp huyện	1/2 ngày
B3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho chủ đầu tư trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho chủ đầu tư không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày viết giấy tiếp nhận. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu thẩm định và xây dựng dự thảo báo cáo thẩm định.	Công chức Phòng NN&PTNT huyện/Phòng KTTP/ Hạt KL cấp huyện	10 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Xem xét, quyết định phê duyệt báo cáo thẩm định; chuyển kết quả đến BPMC cấp huyện	Lãnh đạo Phòng NN&PTNT huyện/Phòng KTTP/Hạt KL cấp huyện	04 ngày
B5	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức; - Thống kê và theo dõi.	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		15 ngày
